

Bản án số: 09/2018/HSST.

Ngày: 07/3/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.

2. Ông Mai Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/HSST-QĐ ngày 23/02/2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ THANH TH, sinh năm: 1994 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn T, xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh V, Sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm: 1972; Tiền án; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. LÊ MINH TR, sinh năm: 1966 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn Ph, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê D (đã chết) và bà Trần Thị Ngh, sinh năm: 1946; Vợ: Lê Thị L, sinh năm: 1964; có 01 người con sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. TRẦN THỊ M (Mười H), sinh năm: 1953 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn Ph, xã Ph, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần M (đã chết) và bà Phùng Thị S (đã chết); Chồng: Trần Minh L, sinh năm: 1952; có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Người làm chứng:

Trần Thị Bạch V, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 ngày 12 tháng 01 năm 2017, Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm phối hợp cùng Công an xã Th kiểm tra đại lý vé số của hộ ông Nguyễn Thanh V, SN: 1970 và bà Nguyễn Thị Huyền Tr, SN: 1972, HKTT: thôn T, xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm. Quá trình kiểm tra, phát hiện 01 túi xách màu xanh-đen, có chữ “Xổ số kiến thiết Quảng Trị” của Nguyễn Thị Thanh Th (là con gái ông V, bà Tr) bên trong túi xách phát hiện: 46 (bốn mươi sáu) tờ giấy có ghi chữ và Nguyễn Thị Thanh Th đã thừa nhận đây là giấy ghi đề (phơi đề) của ngày 11/01/2017.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thanh Th khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề của mình cho một số người như sau:

1. Ghi số đề cho Lê Minh Tr, sinh năm 1966, trú tại: khu phố 3, thị trấn Ph, huyện Ninh Phước, Ninh Thuận, ngày 11/01/2017 ghi với hình thức bao lô 2 chân là lấy 02 số cuối của tất cả các giải, đài miền Bắc có 27 giải, tương ứng với 27 lô. Số tiền đánh bao lô là phải trả cho cả 27 lô; Hình thức bao lô 3 chân là lấy 03 số cuối của tất cả các giải, đài miền Bắc có 23 giải có từ 3 số trở lên nên có tổng cộng là 23 lô. Tổng số tiền đánh bao lô phải trả cho 23 lô; Hình thức đầu đuôi là lấy 02 số cuối của giải 7 làm số đầu, lấy 02 số cuối của giải đặc biệt làm số đuôi. Giải 7 có 04 giải (04 lô) nên tổng số tiền đánh mỗi số là: [số tiền đánh số đầu] x 4 + [số tiền đánh số đuôi]. Số tiền đánh số đầu và số tiền đánh số đuôi có thể bằng hoặc khác nhau.

Tổng số tiền đánh đài miền Bắc là 5.690.000 đồng. Tr trúng số 89 bao lô 2 chân 100.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 80 nên số tiền trúng là 8.000.000 đồng; trúng số 91 và 89, bao lô 02 chân 30.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 80 nên số tiền trúng mỗi số là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền trúng đài miền Bắc là 12.800.000 đồng (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Vậy tổng số tiền đánh bạc đài miền Bắc của Tr với Th ngày 11/01/2017 là: 18.490.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng ngày 11/01/2017 của Lê Minh Tr với Nguyễn Thị Thanh Th là: 3.063.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa ngày 11/01/2017 của Lê Minh Tr với Nguyễn Thị Thanh Th là 5.955.000 đồng. Trong ngày 11/01/2017, Tr không trúng số nào ở đài Khánh Hòa và đài Đà Nẵng. Tr và Th chưa giao nhận tiền, chưa trả thưởng.

2. Ghi số đề cho Trần Thị M (Mười H), sinh năm 1953, trú tại: thôn Ph, xã Ph, huyện Ninh Phước vào ngày 11/01/2017 cụ thể như sau:

Đài miền Bắc: theo hình thức số đá là lấy một cặp số, mỗi số có 02 chữ số, nếu trong tất cả các giải ra có cả hai số trên thì trúng. Đài miền Bắc có 27 giải (27 lô) nên số tiền phải trả cho mỗi cặp số là: [số tiền đánh] x 27.

Tổng số tiền đánh các số ở đài miền Bắc vào ngày 11/01/2017 của Trần Thị M đánh với Th là 3.645.000 đồng (ba triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Trần Thị M trúng số 87 (bao lô 2 chân), tỷ lệ 1 ăn 80 nên số tiền trúng là: 3.600.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền đánh bạc đài miền Bắc ngày 11/01/2017 của Trần Thị M với Nguyễn Thị Thanh Th là: 7.245.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc ngày 11/01/2017 ở đài Khánh Hòa của Trần Thị M với Nguyễn Thị Thanh Th là 1.108.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng của Trần Thị M với Nguyễn Thị Thanh Th ngày 11/01/2017 là 102.000 đồng. Cả hai đài nói trên đều không trúng. M và Th chưa giao nhận tiền, chưa trả thưởng.

3. Ghi số đề cho Trần Thị Bạch V, sinh năm 1965, trú tại: xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm vào ngày 11/01/2017 cụ thể như sau:

Đài miền Bắc: Tổng số tiền đánh đài miền Bắc vào ngày 11/01/2017 của V với Th là 432.000 đồng. V trúng số 39, bao lô 2 chân, 2.000 đồng, tỷ lệ 1 ăn 80 nên số tiền trúng là 160.000 đồng. Vậy, số tiền đánh bạc đài miền Bắc của Th với V vào ngày 11/01/2017 là: 592.000 đồng.

Đài Khánh Hòa và đài Đà Nẵng: Trong đó: Số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa ngày 11/01/2017 của V với Th là: 1.354.000 đồng. V trúng số 47 (trúng số đuôi), tỷ lệ 1 ăn 70 nên số tiền trúng là: 700.000 đồng. Vậy, tổng số tiền đánh bạc đài Khánh Hòa của V với Th là: 2.054.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đài Đà Nẵng ngày 11/01/2017 của V với Th là: 718.000 đồng.

Ngoài ra Th còn khai nhận còn đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với một số người khác như: C, Tr, L... Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đang tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 04/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Lê Minh Tr, Trần Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự (BLHS) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 12 đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Minh Tr từ 09 đến 12 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều

46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị M từ 06 đến 09 tháng tù. Cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng.

Về xử lý vật chứng: đối với 03 điện thoại di động của Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu bạc, Model: GT-S3600i, số IMEI: 357862043355439; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng – bạc, Model: 357236046824636; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: 1280, số IMEI: 355862015917762, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các Bị cáo không có tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Lê Minh Tr, Trần Thị M khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Trong ngày 11/01/2017, Nguyễn Thị Thanh Th, Lê Minh Tr và Trần Thị M đã đánh bạc bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền cụ thể như sau: Lê Minh Tr đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh Th 02 lần với tổng số tiền là 24.445.000 đồng; Trần Thị M đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh Th 01 lần với tổng số tiền là 7.245.000 đồng.

Nguyễn Thị Thanh Th đánh bạc với Lê Minh Tr, Trần Thị M và Trần Thị Bạch V 02 lần với tổng số tiền là 35.444.000 đồng.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao thì xác định ngày 11/01/2017 các bị cáo đánh bạc như sau:

*Lê Minh Tr đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh Th 02 lần với tổng số tiền là **24.445.000** đồng: (Lần 1: đài miền Bắc với số tiền 18.490.000 đồng; Lần 2: đài Khánh Hòa với số tiền 5.955.000 đồng).

*Trần Thị M đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh Th 01 lần, đài miền Bắc với tổng số tiền là **7.245.000** đồng.

*Nguyễn Thị Thanh Th đánh bạc với Lê Minh Tr, Trần Thị M và Trần Thị Bạch V 02 lần với tổng số tiền là **35.444.000** đồng:

- *Lần 1: đài miền Bắc với số tiền 26.327.000 đồng. (Trong đó: Đánh bạc với Tr :18.490.000đồng; với M:7.245.000 đồng; với V: 592.000 đồng)*

- *Lần 2: đài Khánh Hòa với số tiền 9.117.000 đồng. (Trong đó: Đánh bạc với Tr: 5.955.000đồng; với M:1.108.000 đồng; với V: 2.054.000 đồng).*

Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Lê Minh Tr, Trần Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS là có căn cứ.

Theo hướng dẫn tại Công văn 276 ngày 13/09/2016 của Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017, đối với các lần đánh bạc khác vào ngày 11/01/2017 của Th, Tr, M và V chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

[3] Hành vi trên của các bị cáo Th, Tr và M là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định về trật tự công cộng của Nhà nước được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh xã hội và trật tự an toàn ở địa phương nên phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, nên cần phân tích tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để có cơ sở cho việc lượng hình. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

- Đối với Nguyễn Thị Thanh Th và Lê Minh Tr là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì háms lợi nên các bị cáo đã bất chấp thực hiện, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Trong vụ án này bị cáo Th là người có vai trò cao hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Ngoài ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Th.

- Đối với Trần Thị M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là vi phạm pháp luật. Do vì háms lợi nên bị cáo đã bất chấp thực hiện. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Trong vụ án này bị

cáo là người có vai trò thấp nhất nên có mức hình phạt thấp hơn so với các bị cáo khác. Xét các bị cáo M và Tr có điều kiện kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ có tác dụng giáo dục riêng đồng thời phòng ngừa chung. Xét quan điểm xử lý theo đề nghị của Viện Kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Th và V chưa giao nhận tiền, chưa trả thưởng. Do số tiền đánh bạc ngày 11/01/2017 của Trần Thị Bạch V chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với V là có căn cứ. Ngoài ra Th còn khai nhận còn đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với một số người khác như: C, Tr, L... Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đang tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 46 (bốn mươi sáu) phôi đề được đánh số bút lục từ 45 đến 89, có chữ ký xác nhận của các bị cáo là tang vật thu giữ được cần tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động của bị cáo Th gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu bạc, Model: GT-S3600i, số IMEI: 357862043355439; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng – bạc, Model: 357236046824636; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: 1280, số IMEI: 355862015917762. Đây là những chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Thanh Th** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2018). Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Giao Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th cho Ủy ban Nhân dân xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm - tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh Tr** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Tr **09** (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2018).

Giao Bị cáo Lê Minh Tr cho Ủy ban Nhân dân thị trấn Ph, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị M** (M Hành) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị M (M Hành) **06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2018).

Giao Bị cáo Trần Thị M (M Hành) cho Ủy ban Nhân dân xã Ph, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 46 (bốn mươi sáu) phoi đề được đánh số bút lục từ 45 đến 89, có chữ ký xác nhận của các bị cáo.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại di động của bị cáo Th gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu bạc, Model: GT-S3600i, số IMEI: 357862043355439; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng – bạc, Model: 357236046824636; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: 1280, số IMEI: 355862015917762, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 05/3/2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Lê Minh Tr và Trần Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2018).

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)
PHAN PHƯỚC TRÍ